

TỈNH ỦY TÂY NINH
CÔNG TY TNHH MTV 30-4
TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 27/QĐ-HDTV.Cty

Hòa Thành, ngày 31 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về phê duyệt Phương án hợp tác đầu tư kinh doanh chuỗi
tại Đội sản xuất Phước Minh thuộc Công ty TNHH MTV 30-4 Tây Ninh

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH MTV 30-4 TÂY NINH

Căn cứ Luật Dân sự số 91/2015/QH14, ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư số 143/2025/QH15, ngày 11/12/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15, ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15, ngày 14/6/2025;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15, ngày 17/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 366/2025/NĐ-CP, ngày 31/12/2025 của Chính phủ về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 99/2025/TT-BTC, ngày 27/10/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán Doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 94/QĐ-UBND, ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 1835/QĐ-UBND, ngày 05/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Phương án sử dụng đất của Công ty TNHH MTV 30-4 Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 1321-QĐ/TU, ngày 21/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới Công ty TNHH MTV Cao su 30-4 Tây Ninh theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông báo số 311-TB/VPTU, ngày 20/3/2026 của Văn phòng Tỉnh ủy thông báo Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương đầu tư kinh

doanh chuỗi tại Đội sản xuất Phước Minh thuộc Công ty TNHH MTV 30-4 Tây Ninh;

Theo Tờ trình số 18/TTr-Cty, ngày 26/3/2026 của Ban Giám đốc Công ty về việc phê duyệt Phương án hợp tác đầu tư kinh doanh chuỗi tại Đội sản xuất Phước Minh thuộc Công ty TNHH MTV 30-4 Tây Ninh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án hợp tác đầu tư kinh doanh chuỗi tại Đội sản xuất Phước Minh thuộc Công ty TNHH MTV 30-4 Tây Ninh (kèm theo Phương án số 15/PA-Cty, ngày 26/3/2026 của Công ty TNHH MTV 30-4 Tây Ninh), với các nội dung cơ bản như sau:

1. Tên dự án đầu tư: hợp tác liên kết trồng, chăm sóc, quản lý và thu hoạch chuỗi.

2. Mục tiêu dự án

- Trồng, canh tác, thu hoạch chuỗi.
- Sử dụng hiệu quả quỹ đất được giao theo Phương án sử dụng đất đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1835/QĐ-UBND ngày 05/9/2023.

3. Quy mô dự án

- Công suất thiết kế: Trồng, canh tác, thu hoạch chuỗi với diện tích 75 ha.
- Sản phẩm cung cấp: Chuối (nguyên liệu, thành phẩm).

4. Địa điểm thực hiện dự án: Đội sản xuất Phước Minh thuộc Công ty TNHH MTV 30-4 Tây Ninh, địa chỉ: ấp Phước Bình, xã Lộc Ninh, tỉnh Tây Ninh.

5. Tổng vốn đầu tư dự án: 23.095.810.000 đồng (Hai mươi ba tỷ, không trăm chín mươi lăm triệu, tám trăm mười ngàn đồng), trong đó:

a) Vốn góp thực hiện dự án: 23.095.810.000 đồng, bao gồm:

- Vốn đầu tư dài hạn: 9.403.625.000 đồng
- Vốn lưu động: 13.692.185.000 đồng

b) Hình thức góp vốn

- Công ty TNHH MTV 30-4 Tây Ninh góp (bằng tiền mặt quy đổi từ giá trị sử dụng, khai thác bề mặt cơ sở hạ tầng, hệ thống giao thông đã đầu tư tại diện tích đất được Nhà nước cho thuê để liên kết sản xuất) 2.309.581.000 đồng.

- Đối tác góp (bằng tiền mặt) 20.786.229.000 đồng.

c) Giá trị, tỷ lệ, phương thức góp vốn

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn	Tiến độ góp vốn
1	Công ty TNHH MTV 30-4 Tây Ninh	2.309.581.000	10	Bằng tiền mặt quy đổi từ giá trị sử dụng, khai thác bề mặt cơ sở hạ tầng, hệ thống giao thông đã đầu tư tại diện tích đất	Sau khi ký hợp đồng thực hiện dự án
2	Đối tác	20.786.229.000	90	Tiền mặt	Theo tiến độ thực hiện dự án
Cộng		23.095.810.000	100		

d) Vốn đầu tư thực hiện của dự án được xác định trên cơ sở vốn nhà đầu tư đã góp, huy động và lợi nhuận để lại để tái đầu tư trong quá trình thực hiện dự án. Công ty TNHH MTV 30-4 Tây Ninh và Đối tác tự xác định giá trị vốn đầu tư thực hiện của dự án đầu tư sau khi dự án được đưa vào khai thác, vận hành theo khoản 2 Điều 32 Luật đầu tư năm 2025 ⁽¹⁾.

6. Thời gian hoạt động của dự án: 05 năm, sau 05 năm thực hiện đánh giá lại Phương án hợp tác kinh doanh trước khi tiếp tục gia hạn thời gian hợp tác (01 năm tính từ khi ký Hợp đồng đến đủ 12 tháng).

7. Hình thức hợp tác đầu tư

Công ty và đối tác ký Hợp đồng hợp tác kinh doanh (hợp đồng BCC) phân chia lợi nhuận sau thuế, không thành lập pháp nhân mới. Đối tác thực hiện công việc kế toán toàn bộ các giao dịch của hợp đồng BCC, ghi nhận doanh thu, chi phí, theo dõi riêng kết quả kinh doanh và quyết toán thuế.

Công ty dùng tài sản (bao gồm: giá trị sử dụng, khai thác bề mặt cơ sở hạ tầng, hệ thống giao thông,...) đã đầu trên khu đất để hợp tác liên kết sản xuất, kinh doanh mà không làm thay đổi quyền sử dụng đất, không chuyển quyền sử dụng đất

⁽¹⁾ Điều 32. Xác định giá trị vốn đầu tư; giám định giá vốn đầu tư; giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ

2. Nhà đầu tư tự xác định giá trị vốn đầu tư của dự án sau khi dự án đầu tư đưa vào khai thác, vận hành.

của Công ty cho bên đối tác hoặc các tổ chức kinh tế khác, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Đất đai hiện hành ⁽²⁾.

8. Phân chia lợi ích

a) Mức lợi nhuận Công ty được hưởng như sau:

- Nếu mức lợi nhuận được phân chia theo tỷ lệ góp vốn cao hơn mức lợi nhuận ổn định tối thiểu là 26,4 triệu đồng/ha/năm thì Công ty sẽ hưởng theo mức lợi nhuận cao hơn này.

- Nếu mức lợi nhuận được phân chia theo tỷ lệ góp vốn thấp hơn mức lợi nhuận ổn định tối thiểu hoặc không có lợi nhuận thì Công ty sẽ hưởng theo mức lợi nhuận ổn định là 26,4 triệu đồng/ha/năm.

b) Đối tác được chia toàn bộ lợi ích còn lại của Dự án sau khi trừ đi phần được chia của Công ty.

c) Mỗi bên không được quyền yêu cầu bên còn lại thanh toán bất kỳ giá trị nào khác ngoài phần được chia theo quy định này.

9. Điều kiện về năng lực của đối tác: Là doanh nghiệp, tổ chức kinh tế trong nước hoạt động hợp pháp, có ngành nghề kinh doanh phù hợp với yêu cầu của dự án; có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực trồng, chăm sóc, xuất khẩu cây chuối.

10. Hình thức lựa chọn đối tác: Áp dụng hình thức đấu giá lựa chọn đơn vị hợp tác đầu tư.

Điều 2. Giao Giám đốc Công ty triển khai các bước tiếp theo về lựa chọn đơn vị hợp tác, ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; đảm bảo các quyền lợi hợp pháp của Công ty.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

(²) Điều 3. Giải thích từ ngữ

26. Hợp tác sản xuất, kinh doanh bằng quyền sử dụng đất là sự thoả thuận giữa các bên, theo đó người sử dụng đất dùng quyền sử dụng đất của mình để hợp tác sản xuất, kinh doanh mà không làm thay đổi quyền sử dụng đất của người sử dụng đất.

Điều 34. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc sử dụng đất do Nhà nước cho thuê đất thu tiền hằng năm
1. Tổ chức kinh tế, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hằng năm có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

d) Góp vốn bằng tài sản thuộc sở hữu của mình gắn liền với đất trong thời hạn thuê đất; người nhận góp vốn bằng tài sản được Nhà nước tiếp tục cho thuê đất theo mục đích đã được xác định trong thời hạn còn lại.

Giám đốc Công ty, Trưởng các phòng nghiệp vụ, Đội sản xuất trực thuộc Công ty TNHH MTV 30-4 Tây Ninh và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Hội đồng thành viên Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Các phòng nghiệp vụ Công ty;
- Đội sản xuất Phước Minh;
- Lưu: Văn thư.



Lê Minh Quyền

